

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 08-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và bà Nguyễn Thị Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/HSST-QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến S, sinh năm 1971 tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Đào Thị A; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 04/7/1991 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam Ninh (nay là tỉnh Hà Nam) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/3/2022, đến ngày 16/3/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

2. Đào Xuân T, sinh năm 1983 tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Th và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Thị Th và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/3/2022, đến ngày 16/3/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

3. Đào Văn Đ, sinh năm 1979 tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt

Nam; con ông Đào Văn C (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Vũ Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/3/2022, đến ngày 16/3/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981 tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đào Thị V; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/3/2022, đến ngày 16/3/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, Đào Xuân T đi bộ đến chơi tại nhà ở của Nguyễn Tiến S. Sau đó lần lượt có Đào Văn Đ và Nguyễn Văn T1 đi đến nhà ở của S ngồi chơi, uống nước. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày thì Đào Xuân T, Nguyễn Tiến S, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền với hình thức chơi “*Liêng*”. S lấy chiếc chiếu tre trải ra nền nhà rồi các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà S để đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi T, S, Đ, T1 đang đánh bạc tại nhà ở của S thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ, tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài sản như sau:

- Thu tại nền nhà nơi các đối tượng đánh bạc: 9.600.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, mỗi loại cây bài có 04 chất Rô, Cơ, Tép, Bích, mặt sau mỗi cây bài đều kẻ carô màu đỏ trắng; 01 chiếc chiếu tre màu nâu có kích thước (1,8x1,5)m.

- Kiểm tra người các đối tượng thu giữ của Nguyễn Tiến S 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, bên trong lắp 01 sim điện thoại 0335589305; Đào Xuân T số tiền 1.000.000 đồng; Đào Văn Đ số tiền 500.000 đồng, 01 xe mô tô BKS 29U1-2848 và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, bên trong lắp 01 sim điện thoại 0985680015.

Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài có thứ tự từ: A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Mỗi loại cây bài này có 4 chất trong đó quy ước thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là Rô, Cơ, Tép, Bích. Để đánh bạc, đầu tiên một người chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài rồi độ điểm, ai có bài lớn nhất sẽ cầm cái. Sau đó, ở mỗi ván bài mỗi người chơi phải bỏ ra 50.000 đồng, gọi là tiền vào “*gà*”, người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 cây bài. Sau khi lên bài mà người nào tham gia chơi tiếp thì “*tố*” thêm tiền, mỗi lượt không được quá 200.000 đồng, người tố đầu tiên là người ngồi cạnh bên phải người cầm cái và lần lượt tố theo chiều ngược kim đồng hồ, ai không chơi

thì úp bài vào “*nọc*”. Khi “*tố*” xong thì độ điểm, bài của người chơi lớn nhất (kể cả về chất bài) sẽ thắng và được hưởng toàn bộ số tiền “*gà*” và tiền “*tố*” thêm, người thắng sẽ được cầm cái ở ván bài tiếp theo. Các đối tượng quy ước ván bài lớn nhất được tính theo thứ tự: Lớn nhất là bài “*sáp*” có 03 cây bài cùng loại; tiếp đến là bài “*liêng*” có 03 cây bài thứ tự liền kề nhau; bài “*đầu hình*” (còn gọi là bài “*ảnh*”) tức là bài có các cây J, Q hoặc K nhưng không tạo thành “*sáp*” hoặc “*liêng*”, sau cùng là bài “*tính điểm*”, người chơi cộng 03 quân bài với nhau, bài 9 điểm là lớn nhất, trong đó A (át) được tính 1 điểm, các quân bài từ 10 đến K tính 0 điểm. Ngoài ra các đối tượng còn quy ước với nhau nếu trong ván bạc ai thắng mà có bài “*sáp*” thì các người chơi khác phải thua số tiền 200.000 đồng, bài “*đồng hoa*” (tức là bộ “*liêng*” gồm 03 cây bài cùng chất) thì các người chơi khác phải thua số tiền 100.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Nguyễn Tiến S không thu khoản tiền nào từ những người khác và sử dụng khoảng 2.000.000 đồng; Đào Xuân T sử dụng khoảng 3.000.000 đồng; Đào Văn Đ sử dụng 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn T1 sử dụng khoảng 3.000.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 11.100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến S tại thôn T, xã T, huyện B. Quá trình khám xét khẩn cấp không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-TA ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố: Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1. Khoản 3 Điều 321; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ. Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Xử phạt các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1; mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Phạt bổ sung đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ; mỗi bị cáo từ 01 đến 02 triệu đồng sung ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Tiến S, Nguyễn Văn T1. Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.100.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu tre.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố; lời nói sau cùng của các bị cáo, đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, tại nhà ở của Nguyễn Tiến S thuộc thôn T, xã T, huyện B; Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi “*Liêng*”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.100.000 đồng.

Trong vụ án này, Nguyễn Tiến S là người chuẩn bị công cụ, sử dụng nhà ở của mình và trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất. Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 cùng trực tiếp tham gia đánh bạc nên đồng phạm với Nguyễn Tiến S và giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, hành vi của Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Đối với bị cáo Nguyễn Tiến S là đối tượng không có tiền án, tiền sự nhưng năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ và Nguyễn Văn T1 là những đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Cả 04 bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 đều xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; đối với bị cáo Nguyễn Tiến S hiện đang phải điều trị HIV tại Trung tâm Y tế huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo đã ngoài 50 tuổi nhưng chưa lập gia đình và hiện đang ở với mẹ già đã 90 tuổi. Vì vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Nguyễn Tiến S mặc dù giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và bị kết án nhưng đã được xóa án tích; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy đủ điều kiện để bảo đảm cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Tuy nhiên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo sẽ nặng hơn các đồng phạm khác trong vụ án.

Đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Do các bị cáo T, Đ, T1 thực hiện hành vi đánh bạc cùng thời gian và sử dụng số tiền vào việc đánh bạc như nhau nên áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là ngang nhau.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản thấy, các bị cáo Nguyễn Tiến S, Nguyễn Văn T1 không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình

phạt bổ sung; đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ có tài sản riêng nên áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

Đối với số tiền 11.100.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu đen là tài sản hợp pháp của Nguyễn Tiến S, 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng và xe mô tô BKS 29U1-2848 là tài sản hợp pháp của Đào Văn Đ, tài liệu điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1. Khoản 3 Điều 321; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ. Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1. Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 08/7/2022).

Xử phạt các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1; mỗi bị cáo 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 08/7/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1 phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo S, T, Đ, T1 vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền sung ngân sách Nhà nước đối với: các bị cáo Đào Xuân T, Đào Văn Đ; mỗi bị cáo 1.000.000đ (Một triệu đồng). Các bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.100.000đ (Mười một triệu một trăm nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 16/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Tiến S, Đào Xuân T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn T1; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng